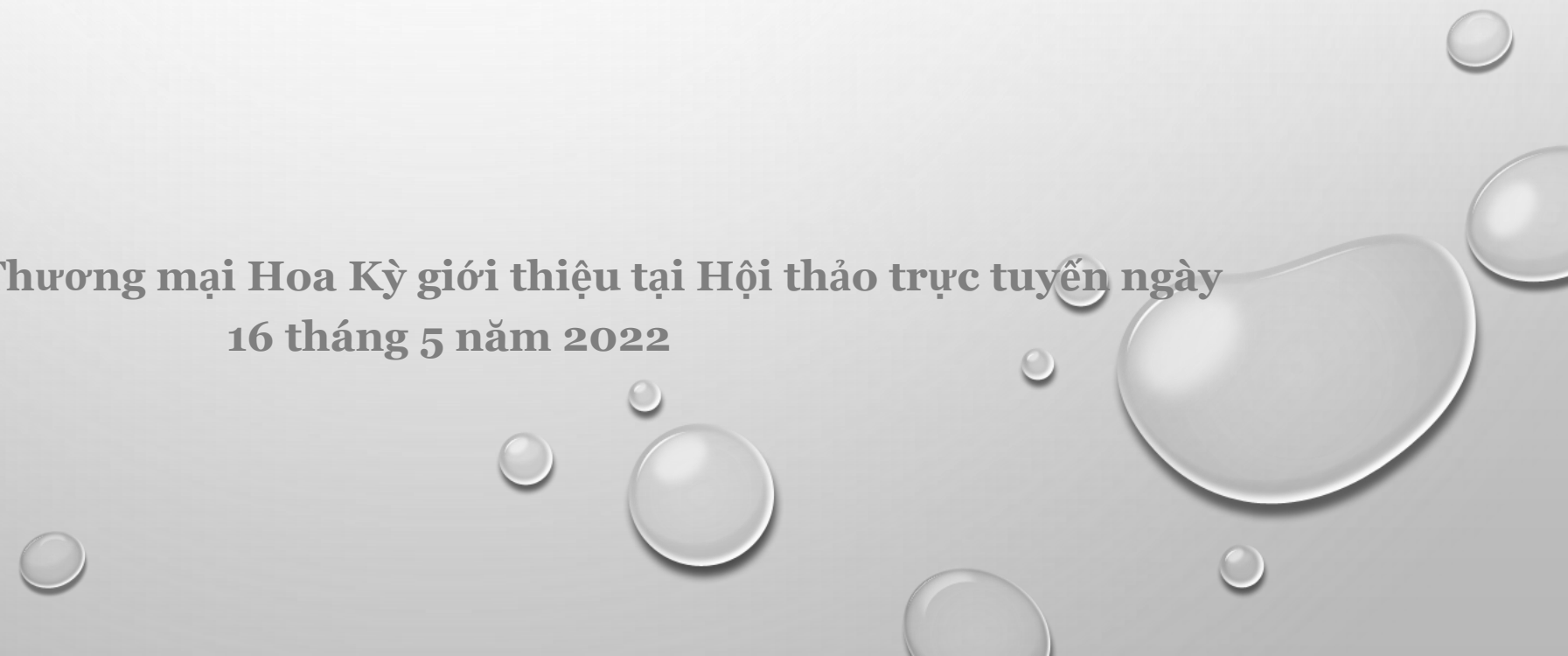




THÔNG TIN VỀ QUY TRÌNH ĐIỀU TRA LẤN TRÁNH CỦA BỘ THƯƠNG MẠI HOA KỲ

Tài liệu do Bộ Thương mại Hoa Kỳ giới thiệu tại Hội thảo trực tuyến ngày
16 tháng 5 năm 2022



Điều tra lẫn tránh: Các quy định mới

Quy định tăng cường quản lý và thực thi Luật thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp số 86 FR 52300 (20 tháng 9 năm 2021)

- Trước khi các quy định này được ban hành, hoạt động điều tra lẫn tránh được thực hiện theo các quy định về xem xét phạm vi sản phẩm do Bộ Thương mại Hoa Kỳ hướng dẫn tại điều 19 CFR 351.225. Các quy định này không đưa ra được hướng dẫn rõ ràng đối với một số vấn đề đặc thù trong quá trình thực hiện các thủ tục điều tra lẫn tránh.
- Các quy định mới, được ban hành tại **điều 19 CFR 351.226**, tập trung vào việc thực hiện các thủ tục điều tra lẫn tránh. Các quy định này luật hóa hầu hết các thực tiễn và quy trình điều tra lẫn tránh của Bộ Thương mại Hoa Kỳ.
- Các quy định mới về điều tra lẫn tránh có hiệu lực từ **ngày 4 tháng 11 năm 2021**.

Điều tra lẫn tránh: Các nội dung trình bày

Bài trình bày này sẽ đề cập một số vấn đề sau:

1. Bốn hình thức lẫn tránh được quy định trong luật và các yếu tố Bộ Thương mại Hoa Kỳ cần xem xét đối với mỗi hình thức lẫn tránh;
2. Yêu cầu về thời hạn và thủ tục trong quy định mới về điều tra lẫn tránh tại mục 19 CFR 351.226;
3. Các biện pháp phòng vệ có thể được áp dụng nếu có kết luận xác định tồn tại hành vi lẫn tránh;
4. Các xác nhận theo quy định mới tại mục 19 CFR 351.228 và cách thức áp dụng các xác nhận này trong trường hợp có kết luận xác định tồn tại hành vi lẫn tránh;
5. Sự khác biệt giữa phân tích xuất xứ hàng hóa khi xem xét phạm vi sản phẩm và kết luận về hành vi lẫn tránh thông qua hoạt động lắp ráp hoặc hoàn thiện tại nước thứ ba;
6. Phương thức để các bên liên quan tham gia trong quá trình điều tra lẫn tránh.

Điều tra lẫn tránh: Điều 781 của Luật Thuế 1930

Theo pháp luật Hoa Kỳ hiện hành, “hành vi lẫn tránh” bao gồm 4 trường hợp sau:

1. Hàng hóa được hoàn thiện hoặc lắp ráp tại Hoa Kỳ

- Hàng hóa được bán tại Hoa Kỳ cùng phân loại hoặc chủng loại với hàng hóa là đối tượng bị áp dụng thuế chống bán phá giá hoặc thuế chống trợ cấp;
- Hàng hóa được hoàn thiện hoặc lắp ráp từ các bộ phận được nhập khẩu từ quốc gia bị áp dụng thuế chống bán phá giá hoặc thuế chống trợ cấp;
- Hoạt động lắp ráp hoặc hoàn thiện tại Hoa Kỳ là nhỏ hoặc không đáng kể; và
- Trị giá của các bộ phận và chi tiết hợp thành đang được xem xét chiếm tỷ trọng đáng kể trong tổng trị giá của hàng hóa.

2. Hàng hóa được hoàn thiện hoặc lắp ráp tại các quốc gia khác

- Hàng hóa được nhập khẩu vào Hoa Kỳ cùng phân loại hoặc chủng loại với hàng hóa là đối tượng bị áp dụng thuế chống bán phá giá hoặc thuế chống trợ cấp;
- Hàng hóa được hoàn thiện hoặc lắp ráp tại một quốc gia thứ ba từ các bộ phận hoặc chi tiết hợp thành được nhập khẩu từ quốc gia bị áp dụng thuế chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp;
- Hoạt động lắp ráp hoặc hoàn thiện tại quốc gia thứ ba từ các bộ phận được nhập khẩu từ quốc gia bị áp dụng thuế chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp là nhỏ hoặc không đáng kể;
- Trị giá của các bộ phận và chi tiết hợp thành đang được xem xét chiếm tỷ trọng đáng kể trong tổng trị giá của hàng hóa;
- Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định rằng thực hiện các biện pháp theo quy định tại điều khoản này sẽ ngăn chặn được hành vi lẫn tránh thuế.

Điều tra lẫn tránh: Điều 781 của Luật Thuế 1930

Theo pháp luật Hoa Kỳ hiện hành, “hành vi lẫn tránh” bao gồm 4 trường hợp sau (tiếp theo):

3. Thay đổi nhỏ

- Hàng hóa là đối tượng bị áp dụng thuế chống bán phá giá hoặc thuế chống trợ cấp có sự thay đổi nhỏ về hình dạng hoặc bề ngoài;

4. Hàng hóa phiên bản mới

- Hàng hóa phiên bản mới được phát triển sau khi cuộc điều tra chống bán phá giá/chống trợ cấp được khởi xướng có thể được xác định vẫn nằm trong phạm vi áp dụng của thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp. Bộ Thương mại Hoa Kỳ sẽ xem xét các yếu tố sau để xác định hàng hóa phiên bản mới có nằm trong phạm vi áp thuế hay không:
 - Hàng hóa phiên bản mới có các đặc tính hữu hình tổng thể giống với hàng hóa thuộc phạm vi áp thuế hay không;
 - Kỳ vọng của khách hàng sử dụng đối với hàng hóa phiên bản mới có giống với hàng hóa trước hay không;
 - Mục đích sử dụng của hàng hóa phiên bản mới có giống với hàng hóa trước hay không;
 - Hàng hóa phiên bản mới có được bán thông qua các kênh phân phối giống như đối với hàng hóa trước hay không;
 - Hàng hóa phiên bản mới có được quảng cáo và trưng bày theo cách thức tương tự như đối với hàng hóa trước hay không;

Cần lưu ý rằng **hoạt động chuyển tải** thông qua quốc gia thứ ba hoặc một số hành vi **trốn thuế** chống bán phá giá/chống trợ cấp thông qua các hình thức như ghi sai nhãn, giả mạo hóa đơn và các chứng từ liên quan không nằm trong phạm vi quy định về điều tra chống lẫn tránh do Bộ Thương mại Hoa Kỳ tiến hành. Các hành vi này được điều chỉnh theo các quy định pháp luật khác của Hoa Kỳ, và thông thường do Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới Hoa Kỳ chịu trách nhiệm xử lý.

Điều tra lẫn tránh: Khởi xướng điều tra (19 CFR 351.226)

- Căn cứ **điều 351.226(b)**, Bộ Thương mại Hoa Kỳ có thể tự khởi xướng điều tra lẫn tránh nếu xác định rằng dựa trên các thông tin mà Bộ Thương mại Hoa Kỳ nắm được, có đủ cơ sở để tiến hành điều tra. Khi Bộ Thương mại Hoa Kỳ khởi xướng một cuộc điều tra lẫn tránh, Bộ Thương mại Hoa Kỳ sẽ công bố thông báo khởi xướng điều tra trên Công báo Liên bang.
- **Điều 351.226(c)** liệt kê các thông tin mà Bộ Thương mại Hoa Kỳ yêu cầu bên liên quan cung cấp nếu bên liên quan muốn đề nghị Bộ Thương mại Hoa Kỳ khởi xướng một cuộc điều tra lẫn tránh
 - Các thông tin yêu cầu bên liên quan cung cấp bao gồm:
 - Các đặc tính hữu hình của sản phẩm;
 - Quốc gia hoặc các quốc gia nơi sản phẩm được sản xuất và/hoặc xuất khẩu;
 - Phân loại thuế quan của sản phẩm và các mục đích sử dụng của sản phẩm;
 - Tên, địa chỉ của các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp xuất khẩu và doanh nghiệp nhập khẩu sản phẩm;
 - Các thông tin bổ trợ như bản vẽ kỹ thuật, quy cách sản phẩm, tiêu chuẩn, ảnh chụp, tài liệu marketing; và
 - Các thông tin khác liên quan đến hành vi lẫn tránh bị cáo buộc và đề cập đến các yếu tố liên quan được liệt kê tại điều 781 của Luật Thuế 1930 (chẳng hạn như giải thích về việc tại sao hoạt động hoàn thiện hoặc lắp ráp tại Hoa Kỳ hoặc một quốc gia thứ ba bị cáo buộc là nhỏ hoặc không đáng kể).
- **Điều 351.226(c)** quy định rằng tất cả các yêu cầu này dựa trên tiêu chuẩn “khả năng thu thập hợp lý” do trong thực tế khách quan, một số bên liên quan (chẳng hạn như các đối thủ cạnh tranh hoặc ngành sản xuất trong nước) sẽ không thể có đầy đủ thông tin về sản phẩm như thông tin mà doanh nghiệp sản xuất hoặc doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm đó có được.

• Điều tra lần tránh: Thời hạn (19 CFR 351.226)

- **Điều 351.226(d)** quy định nếu Bộ Thương mại Hoa Kỳ không bác bỏ đề nghị khởi xướng điều tra lần tránh trong vòng 30 ngày kể từ ngày đề nghị được nộp cho Bộ Thương mại (trừ trường hợp gia hạn thêm 15 ngày), Bộ Thương mại sẽ khởi xướng điều tra lần tránh theo đề nghị.
- **Điều 351.226(e)** quy định các thời hạn sau khi tiến hành khởi xướng điều tra:
 - 150 ngày để ban hành Kết luận sơ bộ;
 - 300 ngày để ban hành Kết luận cuối cùng;
 - Nếu Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định rằng vụ việc “hết sức phức tạp”, Bộ Thương mại có thể gia hạn thời hạn ban hành Kết luận cuối cùng thêm 65 ngày;
 - Nếu Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định việc thực hiện là hợp lý, Bộ Thương mại có thể điều chỉnh thời hạn của cuộc điều tra lần tránh cho khớp với thời hạn của các cuộc điều tra khác đang được tiến hành (chẳng hạn như điều tra rà soát hành chính hàng năm) để thời hạn của các cuộc điều tra rà soát cũng áp dụng với cuộc điều tra lần tránh thay vì các thời hạn được quy định như trên.

Điều tra lẫn tránh: Các mốc thời gian tham gia đối với bên liên quan

- **Điều 351.226(f)** quy định hầu hết các thời hạn quan trọng để các bên liên quan cung cấp thông tin trong một cuộc điều tra lẫn tránh:
 - Trong vòng 30 ngày kể từ khi Bộ Thương mại Hoa Kỳ khởi xướng điều tra lẫn tránh, các bên liên quan có một cơ hội để nộp các bình luận/ý kiến và các thông tin thực tế liên quan đến quyết định tự khởi xướng điều tra của Bộ Thương mại hoặc đề nghị điều tra lẫn tránh của bên yêu cầu điều tra;
 - Trong vòng 14 ngày sau khi các bình luận/ý kiến và các thông tin thực tế được nộp cho Bộ Thương mại Hoa Kỳ, bất kỳ bên liên quan nào cũng có thể nộp bình luận/ý kiến và các thông tin thực tế mới để PHẢN BÁC, LÀM RÕ hoặc ĐÍNH CHÍNH thông tin thực tế mà các bên liên quan khác đã nộp;
 - Sau khi khởi xướng điều tra, nếu thấy phù hợp, Bộ Thương mại Hoa Kỳ có thể ban hành các bản câu hỏi và xác minh các thông tin nhận được. Nếu Bộ Thương mại ban hành các bản câu hỏi và nhận được các bản trả lời, các bên liên quan có 14 ngày sau khi bản trả lời được nộp để nộp bình luận/ý kiến và các thông tin thực tế nhằm PHẢN BÁC, LÀM RÕ hoặc ĐÍNH CHÍNH các thông tin thực tế trong bản trả lời. Sau đó, bên nộp bản trả lời có 7 ngày để nộp bình luận/ý kiến và thông tin thực tế nhằm PHẢN BÁC, LÀM RÕ hoặc ĐÍNH CHÍNH đối với ý kiến của các bên liên quan khác đối với bản trả lời của mình.
 - Trong trường hợp cuộc điều tra lẫn tránh liên quan đến một nền kinh tế phi thị trường, các bên liên quan cần nộp đề xuất về trị giá thay thế. Thông thường việc này được thực hiện sau khi các bản trả lời câu hỏi ban đầu đã được nộp. Các thời hạn liên quan đến việc các bên liên quan nộp và có ý kiến đối với đề xuất về trị giá thay thế được áp dụng theo quy định tại Điều 351.226(f)(3).
 - Sau khi Bộ Thương mại Hoa Kỳ ban hành Kết luận điều tra lẫn tránh sơ bộ, các bên liên quan có 14 ngày để nộp các bình luận/ý kiến đối với kết luận và có 7 ngày tiếp theo để nộp bình luận/ý kiến đối với ý kiến đối với kết luận mà các bên liên quan khác đã nộp. Cần lưu ý rằng nếu Bộ Thương mại không có quyết định khác, các thông tin thực tế được cung cấp thêm trong giai đoạn này sẽ không được xem xét.

Quy trình điều tra lẫn tránh: các mốc thời gian tham gia đối với bên liên quan

Khởi xướng điều tra (Công bố thông báo trên Công báo Liên bang)

Các bên nộp bình luận/ý kiến và thông tin thực tế đối với đề nghị điều tra: trong vòng 30 ngày

Bên đề nghị điều tra phản hồi (có thể cung cấp thêm thông tin thực tế): trong vòng 14 ngày kể từ khi các bên nộp ý kiến

19 CFR 351.226(f)(2)

Lựa chọn doanh trả lời bắt buộc

Bộ Thương mại có thể ban hành bản câu hỏi về lượng và trị giá để thu thập thông tin từ các bên liên quan là đối tượng điều tra

Bộ Thương mại có thể lựa chọn một số doanh nghiệp để điều tra cụ thể

19 CFR 351.226(f)(3)

Bản câu hỏi

Các bên nộp bình luận/ý kiến và thông tin để phản hồi bản trả lời câu hỏi của DN được lựa chọn: trong vòng 14 ngày kể từ khi DN được lựa chọn nộp bản trả lời

DN trả lời bản câu hỏi phản hồi ý kiến của các bên (có thể cung cấp thêm thông tin thực tế): trong vòng 7 ngày kể từ khi các bên nộp ý kiến

19 CFR 351.226(f)(3)

Kết luận sơ bộ

Nếu không có quyết định khác, các bên có thể nộp bình luận/ý kiến trong vòng 14 ngày kể từ khi ban hành Kết luận sơ bộ

Các bên khác có thể nộp bình luận/ý kiến phản hồi ý kiến của các bên trong vòng 7 ngày sau đó

Không xem xét thông tin thực tế được cung cấp thêm trong giai đoạn này
19 CFR 351.226(f)(4)

Điều tra lẫn tránh: Nhập khẩu, tiền ký quỹ và mức thuế

- **Điều 351.226(l)** quy định các trường hợp khác nhau theo đó kết luận về lẫn tránh được áp dụng đối với nhập khẩu hàng hóa là đối tượng bị điều tra
 - Theo hệ thống hồi tố của Bộ Thương mại Hoa Kỳ, doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng của một biện pháp chống bán phá giá/chống trợ cấp phải nộp tiền ký quỹ khi tiến hành nhập khẩu. Nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng áp thuế thông thường được phân loại là nhập khẩu theo “Loại hình 03”; nhập khẩu hàng hóa không thuộc đối tượng áp thuế thông thường được phân loại là nhập khẩu theo “Loại hình 01”.
 - Nếu Bộ Thương mại xác định rằng một hàng hóa nhất định đang lẫn tránh biện pháp chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp, Bộ Thương mại sẽ yêu cầu Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới Hoa Kỳ chuyển việc phân loại nhập khẩu hàng hóa đó từ “Loại hình 01” sang “Loại hình 03” và Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới sẽ bắt đầu thu tiền ký quỹ đối với các lô hàng nhập khẩu này theo mức thuế chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp hiện hành.

Điều tra lẫn tránh: Nhập khẩu, tiền ký quỹ và mức thuế

• **Điều 351.226(1)** - quy định về kết luận có hành vi lẫn tránh được giải thích như sau:

1. Khi Bộ Thương mại Hoa Kỳ khởi xướng điều tra lẫn tránh, chưa có bất kỳ thay đổi nào (nhập khẩu hàng hóa là đối tượng bị áp thuế vẫn tiếp tục phải nộp tiền ký quỹ, nhập khẩu hàng hóa không phải là đối tượng bị áp thuế không phải nộp tiền ký quỹ)
2. Khi Bộ Thương mại ban hành kết luận sơ bộ (hoặc kết luận cuối cùng) xác định có hành vi lẫn tránh, đối với nhập khẩu hàng hóa chưa phải là đối tượng bị áp thuế, Bộ Thương mại sẽ yêu cầu cơ quan hải quan bắt đầu thu thuế theo mức tiền ký quỹ áp dụng tại thời điểm hoặc sau thời điểm khởi xướng điều tra.
3. Nếu các bên liên quan đề nghị và cung cấp chứng cứ rằng cơ quan hải quan cần bắt đầu thu thuế tại một thời điểm khác sớm hơn, Bộ Thương mại dựa trên các dữ liệu trong hồ sơ có thể quyết định bắt đầu thu thuế đối với các lô hàng đã nhập khẩu tại thời điểm sớm hơn.

** Trong lời nói đầu của quy định, Bộ Thương mại giải thích rằng chứng cứ để đảm bảo cho việc áp thuế đối với các lô hàng đã nhập khẩu trước thời điểm khởi xướng điều tra phải mạnh hơn chứng cứ cần thiết để xác định hành vi lẫn tránh trên cơ sở xem xét các tiêu chí liên quan.*

Bộ Thương mại sẽ không yêu cầu cơ quan hải quan áp thuế đối với những lô hàng nhập khẩu chưa phải nộp tiền ký quỹ trước ngày 4 tháng 11 năm 2021 (ngày quy định có hiệu lực).

Điều tra lẫn tránh: Biện pháp áp dụng

- **Điều 351.226(m)** quy định Bộ Thương mại Hoa Kỳ có thể áp dụng biện pháp chống lẫn tránh theo các phương thức khác nhau đối với sản phẩm bị điều tra
 1. Biện pháp có thể áp dụng trên cơ sở doanh nghiệp nhập khẩu, doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp sản xuất hoặc bất kỳ sự kết hợp nào của các phương thức này, hoặc
 2. Biện pháp có thể được áp dụng cho toàn bộ các lô hàng nhập khẩu sản phẩm bị điều tra từ một quốc gia (không phân biệt doanh nghiệp).
- Bộ Thương mại quyết định phương thức áp dụng biện pháp tùy từng trường hợp cụ thể, áp dụng “biện pháp phù hợp để xử lý hành vi lẫn tránh và để ngăn ngừa việc trốn tránh biện pháp chống bán phá giá/chống trợ cấp”.

Điều tra lẫn tránh: Biện pháp áp dụng

Mức thuế nào được áp dụng?

1. Nếu Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định rằng **không có hành vi lẫn tránh**, thuế sẽ **không áp dụng** đối với hàng hóa bị điều tra
2. Nếu Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định **có hành vi lẫn tránh** biện pháp chống bán phá giá/chống trợ cấp nhưng **việc xác định hành vi theo doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp nhập khẩu hoặc doanh nghiệp sản xuất cụ thể, các doanh nghiệp khác** nhập khẩu hàng hóa bị điều tra sẽ **không phải nộp thuế**.
3. Nếu Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định **có hành vi lẫn tránh** biện pháp chống bán phá giá/chống trợ cấp và **việc xác định hành vi theo quốc gia**, thuế sẽ **áp dụng đối với tất cả hàng hóa** bị điều tra **nhập khẩu từ quốc gia đó trừ khi Bộ Thương mại cho phép doanh nghiệp được tự xác nhận** theo quy định tại điều 19 CFR 351.228.
4. Nếu Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định có hành vi lẫn tránh, nhập khẩu hàng hóa bị điều tra sẽ nộp thuế theo mức thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp đang áp dụng.

Điều tra lẫn tránh: Cơ chế tự xác nhận

Cơ chế tự xác nhận theo Điều 19 CFR 351.228

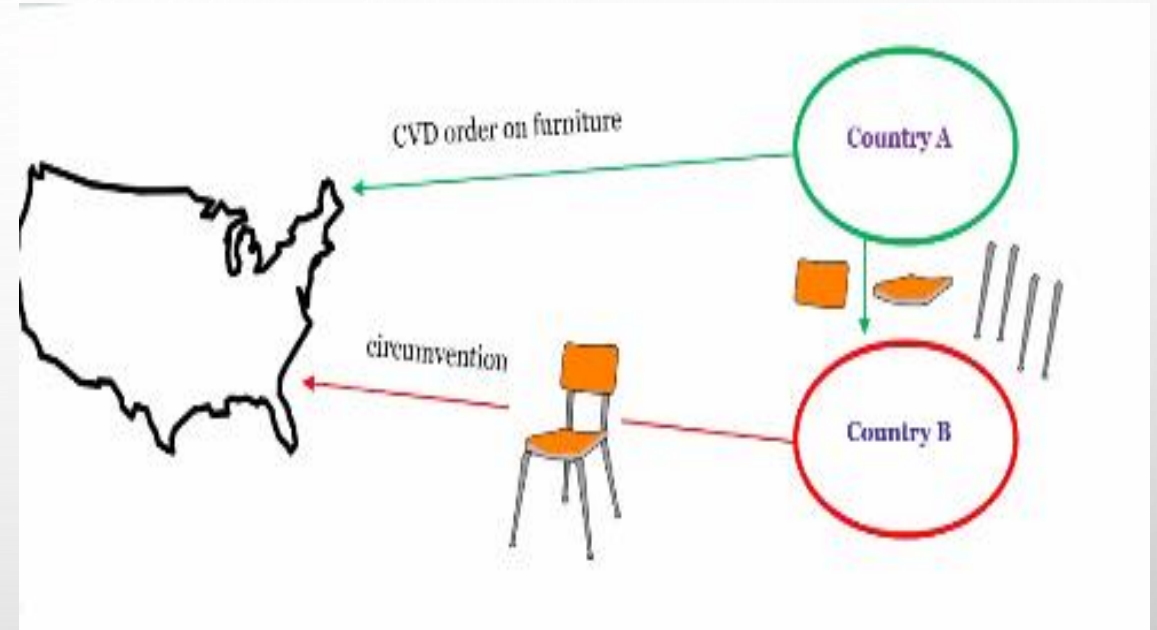
- Trong các vụ việc điều tra lẫn tránh, Bộ Thương mại Hoa Kỳ trước đây đã sử dụng cơ chế tự xác nhận dành cho doanh nghiệp nhập khẩu và các bên liên quan để xác nhận rằng họ không nhập khẩu/xuất khẩu hàng hóa là đối tượng điều tra lẫn tránh vào Hoa Kỳ.
- Chẳng hạn, nếu một biện pháp chống bán phá giá/chống trợ cấp được áp dụng với hàng hóa từ Ý và cáo buộc lẫn tránh liên quan đến hàng hóa được hoàn thiện tại Kenya sử dụng các bộ phận nhập khẩu từ Ý, Bộ Thương mại có thể xác định về hành vi lẫn tránh theo quốc gia. Trong trường hợp đó:
 1. Các doanh nghiệp của Kenya không sử dụng các bộ phận nhập khẩu từ Ý có thể tự xác nhận điều đó và sản phẩm của họ sẽ không bị áp thuế.
 2. Nếu các doanh nghiệp của Kenya đã có sử dụng các bộ phận nhập khẩu từ Ý nhưng ngừng việc sử dụng đó cho các lô hàng xuất khẩu trong tương lai, họ cũng có thể sử dụng quy trình tự xác nhận này và các lô hàng xuất khẩu vào Hoa Kỳ trong tương lai của họ cũng không bị áp thuế
- Cần lưu ý rằng tùy thuộc vào dữ liệu của vụ việc, một số doanh nghiệp có thể không được phép sử dụng cơ chế tự chứng nhận này. Chẳng hạn như trong các vụ việc trước đây, một số doanh nghiệp nhận được bản câu hỏi của Bộ Thương mại nhưng đã quyết định không trả lời các bản câu hỏi này (và không tham gia cung cấp thông tin trong quá trình điều tra lẫn tránh). Những doanh nghiệp đó đã không được Bộ Thương mại cho phép tham gia vào cơ chế tự xác nhận.

Điều tra lẩn tránh: Biện pháp áp dụng và cơ chế tự xác nhận

Giả định: Áp dụng biện pháp theo quốc gia (có nền kinh tế thị trường)

Bộ Thương mại Hoa Kỳ tiến hành điều tra lẩn tránh đối với việc lắp ráp sản phẩm nội thất tại Quốc gia B sử dụng bộ phận nhập khẩu từ Quốc gia A là đối tượng bị áp thuế chống trợ cấp. Bộ Thương mại xác định rằng hoạt động sản phẩm nội thất từ Quốc gia B mà sản phẩm này được sản xuất từ các bộ phận cụ thể được nhập khẩu từ Quốc gia A là hành vi lẩn tránh thuế chống trợ cấp áp dụng đối với Quốc gia A. Theo giả định này, tất cả bộ phận nhập khẩu từ Quốc gia A được cung cấp bởi một doanh nghiệp duy nhất (Doanh nghiệp cung cấp bộ phận) mà doanh nghiệp đó đang là đối tượng phải chịu thuế chống trợ cấp.

Acme Corp. là một doanh nghiệp tại **Quốc gia B lắp ráp** sản phẩm nội thất từ các **bộ phận nhập khẩu từ Quốc gia A**. Acme Corp. là đối tượng bị áp dụng thuế chống trợ cấp theo mức thuế chống trợ cấp đang áp dụng với **doanh nghiệp cung cấp bộ phận** của **Quốc gia A**.



Smith Corp. là một doanh nghiệp tại **Quốc gia B** có thể **tự xác nhận rằng họ không sử dụng** một số bộ phận cụ thể được nhập khẩu từ **Quốc gia A** trong quá trình sản xuất ra sản phẩm nội thất để xuất khẩu vào Hoa Kỳ. Khi đó, Smith Corp. sẽ **không bị áp thuế chống trợ cấp**.

Sự khác biệt giữa phân tích về xuất xứ hàng hóa (chuyển đổi đáng kể) và lẩn tránh

- **Điều 19 CFR 351.225(j)** quy định cách thức Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định xuất xứ hàng hóa nhằm mục đích xem xét hàng hóa có nằm trong phạm vi áp dụng biện pháp chống bán phá/chống trợ cấp hay không. Cách thức này chỉ áp dụng khi một sản phẩm được sản xuất tại từ hai quốc gia trở lên. Bộ Thương mại chủ yếu xem xét quy trình sản xuất của sản phẩm bị điều tra và trên cơ sở quy trình sản xuất sẽ xác định xuất xứ của sản phẩm phục vụ cho mục đích quyết định sản phẩm có thuộc phạm vi áp dụng của biện pháp chống bán phá giá/chống trợ cấp hay không. Cách thức Bộ Thương mại sử dụng để xác định xuất xứ thông thường dựa trên cơ sở cân nhắc “sự chuyển đổi đáng kể”.
 - Các yếu tố mà Bộ Thương mại xem xét được quy định bao gồm: xem xét các đặc tính hữu hình của sản phẩm và sản phẩm hạ nguồn, mục đích sử dụng cuối cùng của sản phẩm hạ nguồn, giá trị gia tăng được tạo thêm tại nước thứ ba, bản chất và độ phức tạp của hoạt động gia công tại nước thứ ba, mức độ đầu tư tại nước thứ ba và trong một số trường hợp, “chi tiết quan trọng” của sản phẩm được sản xuất tại đâu và “đặc tính trọng yếu” của sản phẩm bắt đầu xuất hiện tại đâu.
- Tuy nhiên, điều 781(b)(1)(D) của Luật Thuế 1930 và điều 19 CFR 351.226(i) (hành vi lẩn tránh thông qua hoàn thiện hoặc lắp ráp tại nước thứ ba) xem xét đến các sản phẩm KHÔNG nằm trong phạm vi áp thuế (thậm chí sau khi kết luận đã được đưa ra trên cơ sở tiến hành phân tích về chuyển đổi đáng kể) nhưng vẫn có thể được xem là lẩn tránh thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp thông qua hoạt động hoàn thiện hoặc lắp ráp tại nước thứ ba. Nếu Bộ Thương mại xác định rằng một sản phẩm đang lẩn tránh thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp, Quốc hội Hoa Kỳ đã cho phép Bộ Thương mại có thể mở rộng phạm vi áp dụng thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp để bao gồm cả những sản phẩm đó. Khi đó, Bộ Thương mại cũng sẽ cân nhắc những yếu tố nêu trên trước khi đưa ra kết luận.

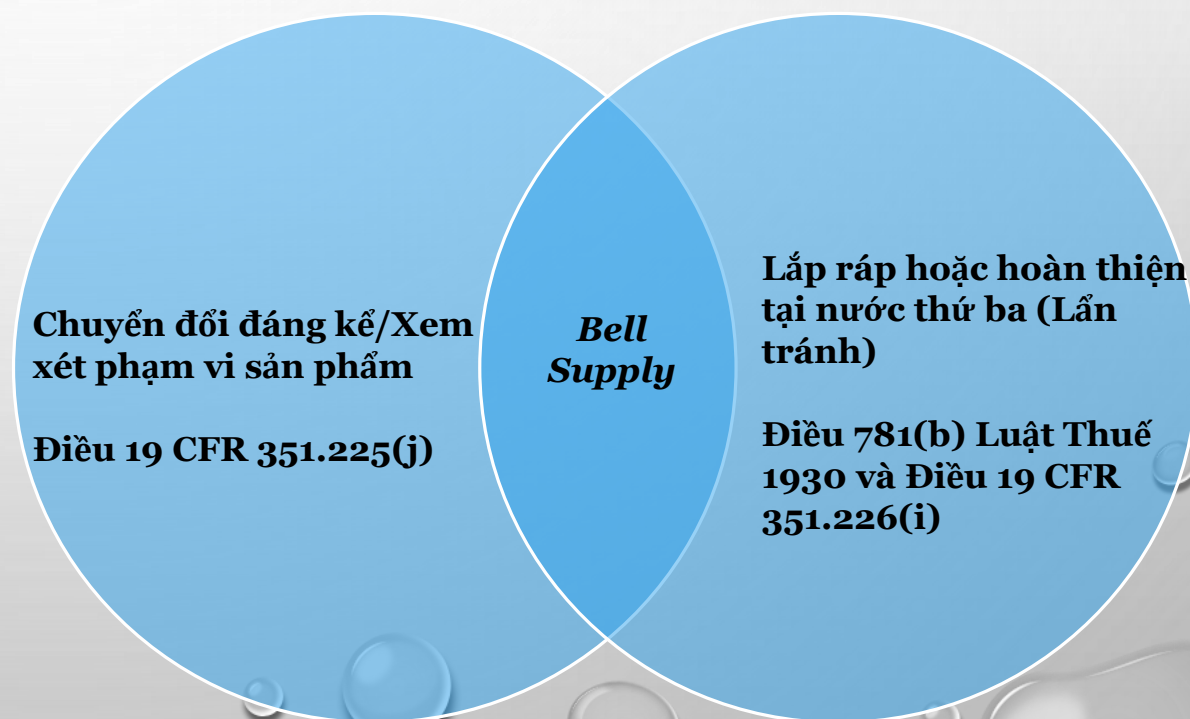
Sự khác biệt giữa phân tích về xuất xứ hàng hóa (chuyển đổi đáng kể) và lẫn tránh

- Như Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã giải thích tại lời nói đầu của Quy định 86 FR 52300, 52342 (ngày 20 tháng 9 năm 2021) và phán quyết của Tòa Phúc thẩm Liên bang tại vụ kiện *Bell Supply Co., LLC kiện chính phủ Hoa Kỳ*, 888 F.3d 1222, 1230 (Fed. Cir. 2018), phân tích về chuyển đổi đáng kể trong quá trình xem xét phạm vi sản phẩm sẽ xác định “với kết quả của hoạt động gia công hoặc chế tạo, sản phẩm có thay đổi nhận dạng và chuyển thành một sản phẩm mới có tên gọi, đặc tính và mục đích sử dụng mới hay không” và “trở thành sản phẩm của quốc gia nơi sản phẩm được gia công hoặc chế tạo”.
- Ở chiều ngược lại, trong phân tích về lẫn tránh Bộ Thương mại sẽ cân nhắc “các yếu tố bổ sung như: cơ cấu trao đổi thương mại, bao gồm cơ cấu nhập khẩu; doanh nghiệp sản xuất hoặc xuất khẩu bộ phận hoặc chi tiết tại quốc gia bị áp thuế có quan hệ liên kết với doanh nghiệp thực hiện việc lắp ráp hay hoàn thiện hàng hóa được bán vào thị trường Hoa Kỳ hay không; và nhập khẩu bộ phận hoặc chi tiết sản xuất tại quốc gia bị áp thuế vào quốc gia diễn ra hoạt động lắp ráp hoặc hoàn thiện có tăng lên sau khi vụ việc điều tra chống bán phá giá/chống trợ cấp gốc được khởi xướng hay không”. (*Lời nói đầu của Quy định 86 FR 52342*). “Trọng tâm xem xét” là “mức độ gia công hàng hóa tại nước thứ ba và liệu hoạt động gia công đó là nhỏ hoặc không đáng kể trong toàn bộ quy trình sản xuất ra hàng hóa thành phẩm thuộc đối tượng áp thuế”.

Sự khác biệt giữa phân tích về xuất xứ hàng hóa (chuyển đổi đáng kể) và lẫn tránh

- Như Tòa án Liên bang đã giải thích, “thậm chí nếu một sản phẩm đã có nhận dạng mới, quy trình ‘lắp ráp hoặc hoàn thiện’ có thể vẫn là nhỏ hoặc không đáng kể, và được thực hiện nhằm mục đích trốn tránh thuế chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp”. *Bell Supply*, 88 F.3d 1230 và Lời nói đầu của Quy định 52343.

- Vì vậy, thậm chí khi một phụ tùng chủ yếu được chế tạo tại Bra-xin, sau đó được lắp ráp tại Mê-xi-cô nhưng đã được Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định là “có sự chuyển đổi đáng kể” và được xem là phụ tùng của Mê-xi-cô khi tiến hành xem xét về phạm vi sản phẩm, Bộ Thương mại vẫn có thể xác định rằng hoạt động lắp ráp tại Mê-xi-cô là nhỏ và tạo điều kiện cho việc trốn tránh thuế chống bán phá giá áp dụng đối với phụ tùng Bra-xin. Từ kết luận về hành vi lẫn tránh đó, Bộ Thương mại vẫn có thể quyết định rằng sản phẩm của Mê-xi-cô nằm trong phạm vi thuế chống bán phá giá áp dụng đối với phụ tùng của Bra-xin.



Điều tra lẫn tránh: Phương thức tham gia của doanh nghiệp

- Bất kỳ bên liên quan nào có thể nộp đề nghị điều tra lẫn tránh
- Các bên liên quan cũng có thể nộp các thông tin và lập luận phù hợp với các thời hạn được quy định trong quy trình điều tra lẫn tránh
 - “Các bên liên quan” được định nghĩa bao gồm các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp chế tạo và doanh nghiệp xuất khẩu nước ngoài; các doanh nghiệp nhập khẩu, doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp chế tạo, doanh nghiệp bán buôn của Hoa Kỳ; một số nghiệp đoàn; một số hiệp hội. *Điều 771(9) Luật Thuế 1930 sửa đổi.*
 - Tất cả tài liệu phải được nộp thông qua hệ thống nộp hồ sơ điện tử của cơ quan điều tra có tên gọi là hệ thống ACCESS.
 - Thông tin hướng dẫn về hệ thống ACCESS được đăng tải tại địa chỉ: https://access.trade.gov/ACCESS_User_Guide.pdf
- Tất cả mọi người đều có thể đăng ký tài khoản truy cập hệ thống ACCESS và xem các tài liệu trong hồ sơ công khai, bao gồm các tài liệu liên quan đến các vụ việc điều tra lẫn tránh
- Để nắm thêm thông tin, website của cơ quan điều tra có mục “Các câu hỏi thường gặp” cung cấp nhiều thông tin để người đọc hiểu hơn về quy trình điều tra lẫn tránh. Người đọc có thể truy cập tại địa chỉ: <https://www.trade.gov/antidumping-and-countervailing-duty-frequently-asked-questions>.

Trân trọng cảm ơn